Trường THPT Mai Thúc Loan Bộ môn: Lịch sử

 **Tổ: Sử- Địa Lớp dạy: Khối 11**

**Ngày soạn 19/10/2024**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY – TIẾT 22**

**BÀI THỰC HÀNH SỐ 4 ( TỔ CHỨC DẠY HỌC TẠI THƯ VIỆN)**

 **THỰC HÀNH CHỦ ĐỀ 3**

**QUÁ TRÌNH GIÀNH ĐỘC LẬP DÂN TỘC CỦA CÁC QUỐC GIA ĐÔNG NAM Á**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức:**

- Hệ thống hóa những nội dung kiến thức cơ bản đã học trong chủ đề 3

- Biết khai thác các cuốn sách có trong thư viện phù hợp với chủ đề và trình độ học sinh để tổ chức tiết học.

- Tạo thói quen đọc sách và mở rộng vốn kiến thức thông qua học tập tại thư viện. Đồng thời giúp học sinh trải nghiệm tích cực đối với tiết học tại thư viện. Vận dụng kiến thức để giải thích lịch sử qua bài tập tình huống.

**2. Về năng lực:**

- Tìm hiểu,nhận thức và tư duy lịch sử. Thông qua khai thác thông tin tư liệu tại thư viện, quan sát hình ảnh để hệ thống được những nội dung kiến thức cơ bản đã học trong chủ đề 3

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Vận dụng kiến thức lịch sử để lí giải những vấn đề của thực tiễn cuộc sống; có khả năng tự tìm hiểu những vấn đề lịch sử, phát triển năng lực sáng tạo, có khả năng tiếp cận và xử lí thông tin từ những nguồn tài liệu khác nhau có trong thư viện, có ý thức và năng lực tự học lịch sử suốt đời.

**3. Về phẩm chất:**

- Giáo dục phẩm chất chăm chỉ đọc sách trong thư viện; tự giác, tích cực tham gia các hoạt động học tập, các hoạt động sưu tầm tài liệu, tra cứu thông tin tại thư viện.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ ĐỊA ĐIỂM DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:**

- SGV, SBT, Kế hoạch bài học, các tài liệu hiện có tại thư viện có liên quan đến chủ đề.

- Máy tính, máy chiếu hiện có tại thư viện**.**

**2. Học sinh:**

- Sách giáo khoa, SBT, các tài liệu hiện có tại thư viện có liên quan đến chủ đề.

- Tranh ảnh tư liệu sưu tầm tại thư viện liên quan đến bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu và sự hướng dẫn của GV.

**3. Địa điểm tổ chức dạy học**: Tại thư viện trường THPT Mai Thúc Loan

**III. TIẾN TRÌNH DẠY -HỌC:**

**1. Hoạt động khởi động:**

***Mục tiêu:*** Khơi dậy hứng thú học tập cho HS, tạo không khí vui vẻ khám phá bài học và chuyển giao nhiệm vụ học tập.

***Nội dung:*** GV tổ chức cho hs xem đoạn video về Đông Nam Á

***Tổ chức thực hiện:***

- GV Nêu câu hỏi:*1. Đông Nam Á hiện nay gồm mấy nước?*

 *2. Vì sao chủ nghĩa thực dân xâm lược các nước Đông nam Á?*

- GV cho học sinh xem Video giới thiệu về Đông Nam Á

- HS xem video và trả lời câu hỏi

**-** GV sử dụng lược đồ Đông Nam Á khái quát nội dung và dẫn dắt vào bài

**Hoạt động 2. Hình thành kiến thức**

1. **Hệ thống hoá kiến thức đã học**

**Hoạt động 1**

**1. Mục tiêu:** Giúp HS hệ thống hoá kiến thức về quá trình xâm lược của chủ nghĩa thực dân vào Đông Nam Á.

**2. Tổ chức thực hiện**

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ

Nhiệm vụ: Hệ thống hoá những nội dung kiến thức cơ bản đã được học trong chủ đề

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Thứ tự | Nước | Thời gian bị xâm lược | Thực dân xâm lược |
| 1 | Ma-lai-xi-a |  |  |
| 2 | Phi-lip-pin |  |  |
| 3 | In-đô-nê-xia |  |  |
| 4 | Xin-ga-po |  |  |
| 5 | Bru-nây |  |  |
| 6 | Mi-an-ma |  |  |
| 7 | Việt Nam |  |  |
| 8 | Căm-pu-chia |  |  |
| 9 | Lào |  |  |
| 10 | Thái Lan |  |  |

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc SGK, tìm hiểu lịch sử qua như tư liệu có ở thư viện và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

- HS trình bày sản phẩm bằng bảng tóm tắt trên giấy A0 hoặc thiết kế trên PowerPoint…

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV sẽ chỉ định một số HS ở một số nhóm báo cáo kết quả hoạt động, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS khác có thể nhận xét, đánh giá, bổ sung

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của học sinh.

**Hoạt động 2**

**1. Mục tiêu:** Giúp HS hệ thống hoá kiến thức về công cuộc cải cách ở Xiêm.

**2. Tổ chức thực hiện**

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ

Nhiệm vụ: Hệ thống hoá những nội dung kiến thức cơ bản đã được học trong chủ đề

Gv yêu cầu hs giới thiệu những cuốn sách có trong thư viện hoặc những hiểu biết của bản thân đề cập đến cuộc cải cách ở Xiêm và hình ảnh đất nước Thái Lan ngày hôm nay.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV sẽ chỉ định một số HS ở một số nhóm báo cáo kết quả hoạt động, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS khác có thể nhận xét, đánh giá, bổ sung

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của học sinh.

GV Kết luận, nhận định, phân tích nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Hệ thống và chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

**Hoạt động 3.**

 **1. Mục tiêu:** Giúp HS vận dụng kiến thức đã học để hoàn thành bảng sau

 **2. Tổ chức thực hiện**

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ: Hoàn thành bảng về cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á từ cuối thế kỉ XIX đến năm 1975 theo các nội dung sau

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Giai đoạn** | **Lực lượng lãnh đạo** | **Hình thức đấu tranh** | **Kết quả, ý nghĩa** |
| Cuối thế kỉ XIX - 1920 |  |  |  |
|  |  |  |
| 1920 - 1945 |  |  |  |
| 1945 - 1975 |  |  |  |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Thảo luận nhóm:

+ Cá nhân trao đổi về nhiệm vụ của nhóm

+ Hình thành nội dung báo cáo của nhóm

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV sẽ chỉ định một số HS ở một số nhóm báo cáo kết quả hoạt động, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS khác có thể nhận xét, đánh giá, bổ sung

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của học sinh.**

GV Chuẩn hóa bảng về cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á từ cuối thế kỉ XIX đến năm 1975 theo các nội dung sau

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Giai đoạn** | **Lực lượng lãnh đạo** | **Hình thức đấu tranh** | **Kết quả, ý nghĩa** |
| Cuối thế kỉ XIX - 1920 | Giai cấp phong kiến (ở Việt Nam, Lào, Campuchia) | Đấu tranh vũ trang | Thất bại |
| Trí thức cấp tiến (ở Philíppin, Inđônêxia, Mianma,…) | Bạo động cách mạng (Philíppin), cải cách ôn hòa (Inđônêxia), đòi dân nguyện (Mianma),… | Thất bại |
| 1920 - 1945 | Giai cấp tư sản và giai cấp vô sản (tùy điều kiện lịch sử cụ thể của từng nước) | Đấu tranh vũ trang, đàm phán hòa bình | Inđônêxia, Lào, Việt Nam giành được độc lập vào năm 1945 |
| 1945 - 1975 | Giai cấp tư sản và giai cấp vô sản (tùy điều kiện lịch sử cụ thể của từng nước) | Đấu tranh vũ trang, đàm phán hòa bình,… | Các nước lần lượt giành được độc lập |

1. **Hoạt động luyện tập**

**Hoạt động 4.** Học sinh luyện tập làm một số câu hỏi TNKQvề chủ đề 3

 **1. Mục tiêu:** Phát hiện năng lực ở học sinh giải quyết vấn đề khi làm bài TN

 **2. Tổ chức thực hiện**

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ: **Câu trắc nghiệm đúng sai. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai**

**Câu 1:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Đúng 10h sáng ngày 17/8/1945, tại Gia – các – ta, lãnh tụ Đảng Dân tộc In – đô – nê – xi – a là Xu – các – nô đã đọc lời tuyên bố: “Chúng tôi, nhân dân In – đô – nê – xi – a, trịnh trọng tuyên bố nền độc lập của In – đô – nê – xi – a”. Bức thông điệp ngắn gọn này là Bản tuyên ngôn độc lập của In – đô – nê – xi – a – quốc gia đầu tiên ở Đông Nam Á đã tuyên bố độc lập sau chiến tranh thế giới thứ hai. Tiếp đó, Việt Nam và Lào cũng lần lượt tuyên bố độc lập vào tháng 9 và 10 - 1945

a. Ba quốc gia đầu tiên ở Đông Nam Á tuyên bố độc lập là In – đô – nê – xi – a, Việt Nam, Cam – pu – chia.

b. In – đô – nê – xi – a, Việt Nam, Lào giành chính quyền năm 1945 từ quân phiệt Nhật Bản.

c. Nhiều nước Đông Nam Á tuyên bố độc lập vào cùng ngày chính phủ Nhật Bản tuyên bố đầu hàng quân Đồng minh vô điều kiện.

d. Tổ chức lãnh đạo cuộc đấu tranh giành độc lập ở Đông Nam Á đều là các đảng phái chính trị theo khuynh hướng vô sản.

**a. S b. Đ c. S d. S**

**Câu 2:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Tại Tây Ninh, Trương Quyền liên minh với Pu – côm – bô đánh Pháp. Nguyễn Hữu Huân xây dựng căn cứ ở Đồng Tháp Mười, liên kết với A – cha Xoa (Cam – pu – chia) chống Pháp. Ông bị thực dân Pháp bắt, đày ra hải đảo, khi được tha về lại tiếp tục tổ chức lực lượng đánh Pháp dọc theo các tỉnh Tân An, Mỹ Tho cho đến năm 1875. Tại căn cứ Hòn Chông (Rạch Giá), Nguyễn Trung Trực xây dựng lực lượng mở rộng kháng Pháp khắp vùng Rạch Giá, Kiên Giang…”

 (*Sách giáo khoa Lịch sử 11*, Bộ chân trời sáng tạo, tr.37)

a. Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Việt Nam tại Bắc Kì.

b. Một số cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta có liên minh chặt chẽ với phong trào kháng chiến ở Cam – pu – chia.

c. Nguyễn Trung Trực đã xây dựng căn cứ ở Tây Ninh và tổ chức lực lượng đánh Pháp ở khắp Tây Ninh, Rạch Giá, Kiên Giang.

d. Trương Quyền, Nguyễn Hữu Huân, Nguyễn Trung Trực đã có sự liên kết chặt chẽ, thống nhất với nhau trong quá trình kháng chiến chống Pháp.

**a. S b. Đ c. S d. S**

**Câu 3:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Từ năm 1920 đến năm 1945, nhiều đảng phái và tổ chức chính trị mới đã ra đời ở Đông Nam Á. Tiêu biểu trong số này là Đảng Lập hiến, Việt Nam Quốc dân đảng, Đảng Cộng Sản Đông Dương (Việt Nam, Đông Dương); Đảng Dân tộc, Đảng Cộng sản (In – đô – nê – xi – a); Đảng Tha – khin, Đảng Cộng sản (Mi – an – ma); Đại hội toàn Mã Lai (Ma – lai – xi – a); Đảng Cộng sản Phi – lip – pin,…”

 (*Sách giáo khoa Lịch sử 11*, Bộ cánh diều, tr.37)

a. Trong quá trình đấu tranh giành độc lập, nhân dân các nước Đông Nam Á đã thành lập được nhiều tổ chức chính trị và đảng phái theo các khuynh hướng khác nhau.

b. Trong quá trình đấu tranh giành độc lập từ 1920 – 1945, Đảng Cộng sản đã được thành lập ở tất cả các nước Đông Nam Á.

c. Đảng Dân tộc là một trong những chính đảng cách mạng tiêu biểu của nhân dân Việt Nam và Đông Dương.

d. Việt Nam Quốc dân đảng, Đảng Tha – khin, Đại hội toàn Mã Lai là những đảng phái và tổ chức chính trị tiêu biểu đại diện cho khuynh hướng dân chủ tư sản ở Đông Nam Á.

**a. Đ b. S c. S d. Đ**

**Câu 4:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Tại Việt Nam, công cuộc Đổi mới (từ năm 1986) thúc đẩy tốc độ tăng trưởng GDP bình quân 7,6%/năm trong giai đoạn 1991 – 2000. Năm 2020, GDP của Việt Nam đạt 343 tỉ USD, đứng thứ tư ở Đông Nam Á và thuộc 40 nền kinh tế lớn nhất thế giới. Từ cuối năm 1986, Lào cũng bước vào quá trình đổi mới, nền kinh tế có nhiều khởi sắc, đời sống nhân dân được cải thiện. Tốc độ tăng trưởng GDP của Lào giai đoạn 2016 – 2020 đạt khoảng 5,8%”

 (*Sách giáo khoa Lịch sử 11*, Bộ cánh diều, tr.40)

a. Đoạn trích cung cấp thông tin về một số thành tựu kinh tế của Việt Nam và Lào từ khi tiến hành đổi mới đất nước.

b. Cả hai nước Việt Nam và Lào đều tiến hành công cuộc đổi mới đất nước từ năm 1986.

c. Từ khi tiến hành công cuộc đổi mới đất nước, tốc độ tăng trưởng kinh tế của Việt Nam luôn cao, đưa Việt Nam trở thành quốc gia có quy mô kinh tế đứng thứ tư châu Á.

d. Tốc độ tăng trưởng GDP của Lào giai đoạn 2016 – 2020 cao hơn tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam giai đoạn 1991 – 2000.

**a. Đ b. Đ c. S d. S**

**Câu 5:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Kể từ năm 1967, tốc độ tăng trưởng GDP của các nước Đông Nam Á luôn đạt mức cao (trừ năm 1998, năm đỉnh điểm của khủng hoảng tài chính châu Á). Từ năm 1999, tốc độ tăng trưởng GDP cao hơn so với mức trung bình của thế giới. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) trở thành nền kinh tế lớn thứ 5 thế giới với GDP đạt khoảng 3000 tỉ USD từ năm 2018. Dự kiến đến năm 2030 sẽ vượt Đức vươn lên vị trí thứ 4 thế giới với GDP tăng gấp đôi.

a. Đoạn tư liệu phản ánh một số thành tựu về kinh tế của các nước Đông Nam Á trong quá trình tái thiết và phát triển đất nước.

b. Kể từ năm 1967 đến năm 2018, tốc độ tăng trưởng GDP của các nước Đông Nam Á luôn đạt mức cao và ổn định tuyệt đối.

c. Từ năm 2018, ASEAN trở thành nền kinh tế lớn thứ 5 trên thế giới, vượt cả Đức.

d. Sau cuộc khủng hoảng tài chính ở châu Á, tốc độ tăng trưởng GDP trung bình của các nước Đông Nam Á cao hơn so với mức trung bình của thế giới.

**a. Đ b. S c. S d. Đ**

**Câu 6:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Ở Việt Nam, từ năm 1858, khi thực dân Pháp nổ súng tấn công Đà Nẵng, cuộc chiến đấu chống xâm lược của nhân dân Việt Nam làm thất bại kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” của thực dân Pháp. Các cuộc khởi nghĩa lan rộng ra các tỉnh Nam Kì và Bắc Kì, thu hút sự tham gia của đông đảo các tầng lớp quần chúng nhân dân với những hình thức đấu tranh phong phú. Thực dân Pháp phải tra qua 26 năm mới áp đặt được nền bảo hộ trên đất nước Việt Nam”

 (*Sách giáo viên Lịch sử 11*, Bộ kết nối tri thức với cuộc sống, tr.91 – 92)

a. Khi xâm lược Việt Nam vào nửa cuối thế kỉ XIX, thực dân Pháp đã chọn Đà Nẵng là điểm tấn công đầu tiên.

b. Khi xâm lược Việt Nam, thực dân Pháp thực hiện kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” và đã nhanh chóng hoàn thành xâm lược Việt Nam trong khoảng thời gian ngắn.

c. Trong quá trình xâm lược, thực dân Pháp liên tục vấp phải sự kháng cự quyết liệt của các tầng lớp nhân dân Việt Nam.

d. Năm 1884, thực dân Pháp đã áp đặt được nền bảo hộ trên đất nước Việt Nam.

**a. Đ b. S c. Đ d. Đ**

**Câu 7:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Tại Việt Nam, hơn 80 năm cai trị của chủ nghĩa thực dân đã để lại hậu quả nghiêm trọng. Thực dân Pháp chia Việt Nam làm ba kì với ba chế độ chính trị khác nhau, lập ra nhiều xứ tự trị, làm phức tạp các mối quan hệ vùng miền, tôn giáo, tộc người. Chính sách thuế khóa nặng nề và độc quyền nhiều loại hàng hóa, dịch vụ làm cho nền kinh tế Việt Nam què quặt, nghèo nàn, phụ thuộc vào chính quốc”

 (*Sách giáo khoa Lịch sử 11*, Bộ cánh diều, tr.38)

a. Đoạn trích phản ánh những tác động tích cực và tiêu cực của chế độ thực dân đối với Việt Nam.

b. Trong quá trình cai trị Việt Nam, thực dân Pháp thi hành nhiều chính sách làm phức tạp thêm các mối quan hệ vùng miền, tôn giáo, tộc người, ngăn cản khối đoàn kết dân tộc ta.

c. …“thuế khóa nặng nề và độc quyền nhiều loại hàng hóa” là chính sách cai trị tàn bạo của thực dân Pháp về mặt chính trị đối với Việt Nam.

d. Trong suốt hơn 80 năm dưới ách thống trị của thực dân Pháp, kinh tế Việt Nam tuy độc lập với kinh tế Pháp nhưng phát triển què quặt, nghèo nàn.

**a. S b. Đ c. S d. S**

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

- HS các nhóm giới thiệu về sản phẩm của nhóm

- HS khác có thể nhận xét, đánh giá

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của học sinh.

**D.Hoạt động vận dụng**

Sưu tầm tài liệu từ sách, báo,và internét, viết một bài khoảng 300 chữ về quá trình tái thiết và phát triển của một quốc gia Đông Nam Á mà em ấn tượng nhất.

 HẾT